

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 271/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số nhà 02, Thôn B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà 02, Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số nhà 90, Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị T và ông Nguyễn Hữu Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ thanh toán trả cho ông Nguyễn Hữu Th số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng); Bà Đỗ Thị T có nghĩa vụ thanh toán trả cho bà Đỗ Thị M số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bà Đỗ Thị Th chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)và án phí dân sự sơ thẩm 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/0003143ngày 08tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh. Bà tình còn nộp tiếp 2.975.000 đồng(Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đồng).

Trả lại cho bà Đỗ Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng)theo biên lai thu số AA/2016/0003152 (Do Lê Văn Đ nộp thay bà Đỗ Thị) ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDhuyện D;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn